TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị Khánh L,** sinh năm: 1992

Địa chỉ: Chung cư FPT Plaza 1. Phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng;

* **Bị đơn:** Ông **Trần Duy K**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Chung cư FPT Plaza 1. Phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Khánh L với ông Trần Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Khánh L và ông Trần Duy K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Các bên thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Giao con Trần An N, sinh ngày 07/6/2015 và Trần Mẫn C, sinh ngày 12/6/2021 cho bà Trần Thị Khánh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; ông Trần Duy K tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 6.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/01/2024 cho đến khi các con đủ 18 tuổi;

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà L tự nguyện chịu.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng, bà L tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0009723 ngày 05/7/2023 tại C cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- C cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh hà Tỉnh (số 74, quyển số 01/2014 ngày đăng ký 15/10/2014);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm